|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| CÔNG AN TỈNH HÀ NAM  **CÔNG AN HUYỆN BÌNH LỤC** | **TÓM TẮT LÝ LỊCH** | **SỐ HIỆU**  **348-316** |

|  |  |
| --- | --- |
| *Ảnh màu nền xanh, kích thước 4x6 mặc trang phục thu đông đội mũ kêpi* | 1. Họ và tên khai sinh: NGUYỄN THỊ NHUNG; Giới tính: Nữ  2. Các tên gọi khác: Không.  3. Sinh ngày 15 tháng 7 năm 1993.  4. Nơi sinh: xã La Sơn, huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam.  5. Quê quán: xã La Sơn, huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam. |

6. Nơi đăng ký HKTT: thôn Hoàng Mai Yên, xã Liêm Phong, huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam.

7. Nơi ở hiện nay: thôn Hoàng Mai Yên, xã Liêm Phong, huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam

8. Dân tộc: Kinh Tôn giáo: Không.

9. Thành phần gia đình: Bần nông.

10. Nghề nghiệp bản thân trước khi vào công an: Học sinh.

11. Trình độ học vấn: 12/12 Học hàm, học vị cao nhất: Không.

- Lý luận chính trị: Trung cấp -Ngoại ngữ: Chứng chỉ B.

12. Vào ĐoànTNCS Hồ Chí Minh ngày 26 tháng 03 năm 2008

13. Ngày tuyển dụng : 15/9/2011; Cơ quan tuyển: Bộ công an

14. Ngày vào CAND: 15/9/2011; Đơn vị tuyển dụng: Công an tỉnh Hà Nam

15. Ngày vào Đảng Cộng sản Việt Nam: 09/2014; Ngày chính thức: 09/2015

16. Đơn vị công tác: Công an huyện Bình Lục tháng năm đến: tháng 06/2020

17. Công tác chính đang làm: Trinh sát môi trường.

18. Chức vụ/ tháng – năm: Cán bộ từ tháng 06/2016 Chức vụ khác: ……………………

19. Cấp ủy/ tháng – năm: ………………………………Cấp ủy kiêm: ………………………..

20. Cấp bậc hàm/ tháng – năm: Đại úy tháng 06/2024 Hệ số lương/ tháng – năm: 5,4 tháng 06/2024

21. Danh hiệu được phong (Anh hùng lao động, anh hùng lực lượng vũ trang, nhà giáo, thầy thuốc, nghệ sĩ nhân dân, ưu tú…): Không.

22. Sở trường công tác:…………...………………………………………………………

Công tác làm lâu nhất: Trinh sát môi trường.

23. Sức khỏe: Tốt ; Cao: 1,58m; Cân nặng: 62kg; Bệnh mãn tính: Không.

Thương binh loại: Không; Gia đình liệt sĩ: Không.

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| 24. Đã ra nước ngoài | Tên nước | Lý do (Công tác/việc riêng) |
| Từ ngày …………..…… Đến ngày ……………… |  |  |
| 25. Đặc điểm lịch sử *(bị địch bắt, bị tù, thời gian địa điểm, đã khai báo những vấn đề gì?)* | | |
|  | | |
| 26. Quan hệ nước ngoài *(bố, mẹ, vợ (chồng), con, anh, chị, em ruột ở nước nào, làm gì, địa chỉ)* | | |
|  | | |

27. ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG CHUYÊN MÔN, NGHIỆP VỤ, LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tên trường** | **Chuyên ngành đào tạo** | **Thời gian học** | **Hình thức học** | **Văn bằng chứng chỉ trình độ** |
| Học viện CSND | Đttp XÂM PHẠM ttatxh | 9/2011 đến 5/2016 | Chính quy | Đại học |
| Học viện CSND | Chính trị học | 4/2016 đến 05/2016 | Chính quy | Hoàn thành chương trình tương đương Trung cấp lý luận chính trị |
| Học viện CSND | Tiếng anh | 03/2015 đến 05/2016 | Chính quy | Chứng chỉ B |
| Học viện CSND | Tin học ứng dụng | 03/2014 đến 04/2014 | Chính quy | Chứng chỉ B |
| Công an tỉnh Hà Nam | Bồi dưỡng kiến thức QP-AN | 07/2019 đến 07/2019 | Tại chức | Chứng nhận hoàn thành BDKT QP-AN đối tượng 4, Công an tỉnh Hà Nam |

28. TÓM TẮT QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC

|  |  |
| --- | --- |
| **Từ tháng, năm đến tháng, năm** | **Chức danh, chức vụ, đơn vị công tác (đảng, chính quyền, đoàn thể)** |
| Từ 06/2016 đến 07/2019 | Cán bộ trưng tập, Phòng PC49, Công an tỉnh Hà Nam |
| 07/2019 đến 06/2020 | Cán bộ, Phòng pc05, Công an tỉnh Hà Nam |
| 06/2020 đến nay | Cán bộ, Công an huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam |

29. Quá trình thăng cấp bậc hàm/nâng lương *(trước 2, 3 cấp bậc hàm/bậc lương)*

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Tháng/năm** | **Cấp bậc hàm** | **Tháng/năm** | **Hệ số lương** |
| Tháng 6/2016 | Thiếu úy | 06/2016 | 4,2 |
| Tháng 6/2019 | Trung úy | 06/2018 | 4,6 |
| Tháng 6/2021 | Thượng úy | 06/2021 | 5,0 |
| Tháng 6/2024 | Đại úy | 06/2024 | 5,4 |

30. Khen thưởng (từ bằng khen trở lên)

|  |  |
| --- | --- |
| Tháng/năm – hình thức – cấp khen thưởng | Tháng/năm – hình thức – cấp khen thưởng |

31. Kỷ luật (các hình thức kỷ luật của Đảng, chính quyền)

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| Tháng/năm | Hình thức | Nội dung sai phạm (Tóm tắt) | Cấp quyết định | Tháng/năm công nhận tiến bộ hoặc hết thời hạn kỷ luật |
|  |  |  |  |  |

32. Kết quả công tác (từ trước đến nay)

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Năm | Xếp loại cán bộ | Danh hiệu thi đua |
| 2016 | HTTNV |  |
| 2017 | HTTNV |  |
| 2018 | HTTNV |  |
| 2019 | HTTNV |  |
| 2020 | HTTNV |  |
| 2021 | HTTNV |  |
| 2022 | HTTNV |  |
| 2023 | HTTNV |  |
| 2024 | HTTNV |  |

33. QUAN HỆ GIA ĐÌNH:

**a. Về bản thân: Bố, Mẹ, Vợ (hoặc chồng), các con, anh chị em ruột**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Quan hệ** | **Họ và tên** | **Năm sinh** | **Quê quán, nghề nghiệp, chức danh, chức vụ, đơn vị công tác, học tập, nơi ở** |
| Bố đẻ | Nguyễn Văn Khánh | 1967 | Nông dân, nơi ở hiện nay: La Sơn, Bình Lục, Hà Nam |
| Mẹ đẻ | Nguyễn Thị Ánh | 1970 | Nông dân, nơi ở hiện nay: La Sơn, Bình Lục, Hà Nam |
| Em ruột | Nguyễn Ngọc Tú | 1996 | Công an tỉnh Thái Bình |
| Bố chồng | Lại Mai Vinh | 1962 | Hưu trí, Liêm Phong, Thanh Liêm, Hà Nam |
| Mẹ Chồng | Đặng Thị Chiến | 1965 | Hưu trí, Liêm Phong, Thanh Liêm, Hà Nam |
| Chị chồng | Lại Hải Yến | 1989 | Công nhân, Thanh Liêm, Hà Nam |
| Chồng | Lại Mai Giang | 1991 | Công an huyện Bình Lục |
| Con gái | Lịa Thiên An | 2018 | Còn nhỏ |
| Con trai | Lại Mai Dũng | 2023 | Còn nhỏ |

34. Hoàn cảnh kinh tế gia đình (Thu nhập, nhà ở, đất ở)

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| Nguồn thu nhập chính hàng năm: 252 triệu đồng | Nhà/đất ở hiện nay | | |
| - Cấp | Loại (cấp 1, 2, 3, 4) ……….. | 4 |
| Các thu nhập khác | - Thuê | Loại (cấp 1, 2, 3, 4) ……….. |  |
| - Mua, tự xây | Loại (cấp 1, 2, 3, 4) ……….. |  |
| - Diện tích đất | Mua ………………. m2 | Cấp 400m2 |

35. Nhận xét đánh giá (Về phẩm chất chính trị, đạo đức lối sống, năng lực và hiệu quả công tác)

Bản thân luôn có lập trường, tư tưởng kiên định, vững vàng, không hoang mang dao động trước mọi khó khăn thử thách và các thế lực thù địch. Tuyệt đối trung thành với Tổ quốc, với mục đích lý tưởng cách mạng của Đảng, luôn kiên định con đường đi lên chủ nghĩa xó hội của Đảng - Bác Hồ đó lựa chọn, lấy chủ nghĩa Mác - Lê-nin và tư tưởng Hồ Chí Minh làm kim chỉ nam cho mọi hành động. Chấp hành nghiêm chỉnh mọi chủ trương, đường lối, của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, Nghị quyết, chỉ thị và các quy định của ngành Công an và các quy định của địa phương nơi cư trú.Thực hiện nghiêm túc điều lệ Đảng Cộng Sản Việt Nam, luôn nói đi đôi với làm, giữ vững kỉ luật phát ngôn, tích cực vận động người thân, vận động quần chúng chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước, nội quy quy định của địa phương. Bản thân luôn nêu cao tinh thần đoàn kết, giúp đỡ đồng chí, đồng đội, tích cực phê phán quan điểm sống, lối sống vô cảm, ích kỷ, theo đuổi mục đích cá nhân, hẹp hòi.

|  |  |
| --- | --- |
| *Ngày ……… tháng …… năm …………*  **NGƯỜI KHAI**  *(Cam đoan, ký tên)* | *Ngày ……… tháng …… năm …………*  **THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ**  *(Ký tên, đóng dấu)* |